

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2021/HS-ST

Ngày: 17 - 12 - 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thành

Bà Vũ Thị Linh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Thái Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 17/12/2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 105/2021/HSST, ngày 19/11/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2021/QĐXXST-HS ngày 03/12/2021 đối với bị cáo:

Lê Ngọc S, sinh năm 1990 tại C, Hải Dương; nơi cư trú: Khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Bá T và bà Vũ Thị Đ; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/9/2021, đến ngày 21/9/2021 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương; có mặt.

** Người làm chứng:* Anh Lê Tiến N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 19/9/2021, Lê Ngọc S đi bộ từ nhà đến khu vực đoạn đường T, khu dân cư T, phường S, thành phố C để mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, S gặp và mua 350.000đ ma túy của một người thanh niên không rõ nhân thân, lý lịch, được 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa ma túy. S cầm túi ma túy trên trong lòng bàn tay trái rồi đi về. Đến 21 giờ 20 phút cùng ngày, khi S đang đi bộ đến đầu ngõ số 21 đường T, phường S thì bị lực lượng Công an phường S

phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay trái của S 01 túi nilon màu trắng viền khóa màu xanh, kích thước (2x2,4)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. S khai nhận đó là ma túy, S cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Tại Bản kết luận giám định số 547/KLGD-PC09 ngày 20/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon được niêm phong trong phong bì ghi thu của Lê Ngọc S, gửi đến giám định khối lượng là 0,354 (Không phải ba năm tư) gam là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn lại sau giám định 0,326 gam ma túy, loại Methamphetamine và vỏ bao gói.

Bản Cáo trạng số 101/CT-VKS-CL ngày 17/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố Lê Ngọc S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Ngọc S thành khẩn khai nhận như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Tuyên bố: Bị cáo Lê Ngọc S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Lê Ngọc S từ 14 đến 17 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 20/9/2021. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 547/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương bên trong chứa 0,326 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng, viền khóa màu xanh, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Ngọc S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 21 giờ 20 phút ngày 19/9/2021, tại khu dân cư T, phường S, thành phố C, Lê Ngọc S có hành vi cất giấu trái phép trong lòng bàn tay trái 0,354g ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an phường S, thành phố Chí Linh phát hiện, bắt quả tang.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất an ninh trật tự và ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc cất giữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo nghề nghiệp không ổn định, thu nhập thấp, do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra có thu giữ của bị cáo 01 túi nilon màu trắng viền khóa màu xanh, kích thước (2x2,4)cm, bên trong chứa 0,354 gam Methamphetamine. Sau khi giám định, cơ quan

giám định hoàn lại 0,326 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng, viên khóa màu xanh, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định đựng trong phong bì niêm phong số 547/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương. Methamphetamine là chất cấm tàng trữ, lưu hành; 01 vỏ túi nilon màu trắng, viên khóa màu xanh, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định không có giá trị, do vậy, cần tịch thu, tiêu hủy theo điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Đối với người đàn ông bán ma túy cho S, quá trình điều tra không xác định được cụ thể họ tên, địa chỉ của người này. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Ngọc S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc S 16 (*Mười sáu*) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 20/9/2021.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 547/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương bên trong chứa 0,326 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng, viên khóa màu xanh, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/11/2021 giữa Công an thành phố Chí Linh và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Chí Linh)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Ngọc S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Ngọc S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an thành phố Chí Linh;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Chí Linh;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kim Giang